



**PHỤ LỤC SỐ 20
BÁO CÁO THẨM TRA**

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo Bệnh viện đa khoa Hà
Đông tại Số 2 Bê Văn Đàn, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông,
Thành Phố Hà Nội**

*(Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 47/BC-VHXXH ngày 28/6/2023
của Ban Văn hóa Xã hội HĐND Thành phố)*

I. Hồ sơ trình gồm có:

1. Tờ trình số 246/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội;
2. Tờ trình số 675/TTr-SYT ngày 21/02/2023 của Sở Y tế;
3. Báo cáo thẩm định số 244/BC-KH&ĐT ngày 24/5/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;
4. Các tài liệu khác liên quan.

II. Nội dung đề xuất điều chỉnh của UBND thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Theo Văn bản số 607/HĐND-KTNS ngày 13/11/2017 của HĐND Thành phố	Điều chỉnh, bổ sung
1	Quy mô đầu tư	Phá dỡ công trình cũ, xây mới nhà kỹ thuật nghiệp vụ bổ sung và nhà nội trú - ngoại - sản (cao 9 tầng và 01 tầng áp mái, 01 tầng hầm, diện tích xây dựng 1.340 m ² , diện tích sàn xây dựng 15.125 m ²); cải tạo nhà trung tâm kỹ thuật cao (3 tầng, diện tích sàn cải tạo 5.454 m ²) và bổ sung nâng công suất hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà đồng bộ với công trình mới (bổ sung hệ thống điện, cấp nước ngoài nhà, nâng cấp trạm biến áp, sân vườn, đường giao thông), nhà tạm để hoạt động khám, chữa bệnh trong thời gian thi công (3.000 m ² sàn), thiết bị xây lắp (tiếp tục sử dụng thiết bị y tế hiện có của Bệnh viện hoặc mua sắm bổ sung bằng nguồn vốn huy động xã hội hóa, không đầu tư thiết bị y tế trong Dự	(1) Bổ sung danh mục trang thiết bị y tế; (2) Bổ sung, cải tạo sửa chữa phần xây dựng: cải tạo sửa chữa, nâng cấp khoa dược, kho HCQT; cải tạo kết hợp xây mới hệ thống nhà cầu trong Bệnh viện; cải tạo nâng cấp sân, đường giao thông nội bộ, hàng rào, hệ thống chiếu sáng, cấp thoát nước, cây xanh, PCCC trong khuôn viên Bệnh viện; (3) Điều chỉnh bổ sung hạ tầng kỹ thuật: bổ sung nâng công suất điện ưu tiên cho các thiết bị chẩn đoán, hình ảnh, can thiệp, bổ sung vật liệu cản tia X cho các phòng chẩn đoán khoa X quang, chụp mạnh xóa nền, CT; bố trí lại mặt bằng kiến trúc 02 phòng mổ thành 01 phòng can thiệp mạch đảm bảo hiệu quả, giữ nguyên 06 phòng còn lại theo thiết kế; Bổ sung

		án.	hạ tầng kỹ thuật hạng mục điện nhẹ đảm bảo kết nối các trang thiết bị được đầu tư và nâng cao năng lực khám chữa bệnh.
2	Tổng mức đầu tư	307,666 tỷ đồng	496,873 tỷ đồng
3	Thời gian thực hiện dự án	2018-2021	2018 - 2025

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết điều chỉnh: Bệnh viện đa khoa Hà Đông hiện đang trong tình trạng quá tải và khó khăn về cơ sở vật chất nhưng nhu cầu phát triển chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện không ngừng tăng. Việc triển khai xã hội hóa và huy động các nguồn lực khác để đầu tư thiết bị: từ năm 2014 trở lại Bệnh viện đã thực hiện một số đề án xã hội hóa thiết bị y tế, tuy nhiên so với nhu cầu trang thiết bị còn thiếu rất nhiều, đồng thời trong quá trình triển khai xã hội hóa Bệnh viện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc không triển khai được (các đề án xã hội hóa hiện có phải hoàn thiện và chưa được phê duyệt để đi vào hoạt động theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP do khó khăn trong xác định giá trị thương hiệu của đơn vị sự nghiệp khi thực hiện góp vốn liên doanh, liên kết (Sở Y tế đã chủ động hợp tháo gỡ nhưng đến thời điểm hiện tại vẫn chưa được tháo gỡ); một số hình thức xã hội hóa thực hiện theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 15/12/2014 của Chính phủ về một số cơ chế chính sách phát triển y tế hiện nay cũng không đi đến thống nhất để triển khai; không thu hút được các nhà đầu tư vào các lĩnh vực không sinh lời, mang tính an sinh như hồi sức cấp cứu, gây mê hồi sức,...). Ngoài ra, các nguồn lực khác như nguồn ngân sách Thành phố, nguồn từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, Bệnh viện báo cáo nguồn kinh phí này có hạn và còn hạn chế nên việc danh mục và số lượng đầu tư mua sắm thiết bị còn ít, không đáp ứng nhu cầu.

Để đảm bảo sau khi dự án đầu tư xây dựng hoàn thành và hoạt động hiệu quả, đồng bộ và khả năng triển khai phát triển kỹ thuật giai đoạn 2020-2025 thì việc đầu tư để đảm bảo đủ diện tích cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế là rất cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án có các nội dung tuân thủ những quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công 2019 và Mẫu số 04 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt:

- Sự phù hợp về mục tiêu chiến lược: Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số 607/HĐND-KTNS ngày 13/11/2017 của HĐND Thành phố.

- Về quy hoạch có liên quan: Dự án phù hợp với mục tiêu phát triển tại Quyết định số 1081/QĐ-TTg ngày 06/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Dự án phù hợp với mục tiêu trong Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND Thành phố về quy hoạch phát triển hệ thống y tế thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3451/STNMT-ĐKTKĐĐ ngày 20/5/2022, khu đất thực hiện dự án nằm trong khu vực được quy hoạch là đất y tế (DYT).

4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

5. Một số nội dung khác: Các nội dung khác về chủ trương đầu tư dự án thực hiện theo Văn bản số 607/HĐND-KTNS ngày 13/11/2017 của HĐND Thành phố và quy định pháp luật hiện hành. Nghiên cứu xem xét điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đảm bảo các quy định hiện hành.

PHỤ LỤC SỐ 21
BÁO CÁO THẨM TRA
Về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện đa khoa Sơn Tây tại Số 304A, Phố Lê Lợi, Phường Lê Lợi, Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội
(Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 47/BC-BVHXH ngày 28/6/2023 của Ban Văn hóa Xã hội HĐND Thành phố)

I. Hồ sơ trình gồm có:

1. Tờ trình số 247/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội;
2. Tờ trình số 678/TTr-SYT ngày 21/02/2023 của Sở Y tế;
3. Báo cáo thẩm định số 243/BC-KH&ĐT ngày 24/05/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;
4. Các tài liệu khác liên quan.

II. Nội dung đề xuất điều chỉnh của UBND thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Theo Văn bản số 643/HĐND-KTNS ngày 30/11/2017 của HĐND Thành phố	Điều chỉnh, bổ sung
1	Quy mô đầu tư	Phá dỡ 04 khối nhà (N,A,F,P); Cải tạo khối nhà (M,L,K,H,D,B,X,C) và khu xử lý nước thải; xây mới 02 khối nhà (nhà khám bệnh và điều trị, kỹ thuật nghiệp vụ, nhà điều trị) và nâng cấp bổ sung diện tích các công trình cũ; hạ tầng kỹ thuật và hệ thống kỹ thuật đồng bộ (PCCC, điều hòa thông gió thông tin liên lạc, hệ thống khí y tế, trang thiết bị gắn liền với xây lắp, riêng trang thiết bị y tế tiếp tục sử dụng thiết bị bệnh viện hiện có, do hiện tại bệnh viện đang hoạt động với quy mô 440 giường nên thiết bị y tế đã được trang bị đủ để hoạt động).	(1) Bổ sung danh mục trang thiết bị y tế; (2) Bổ sung thang máy (5 thang); (3) Xây mới tường rào xung quanh bệnh viện (khoảng 520m), công nhà tang lễ.
2	Tổng mức đầu tư	469,066 tỷ đồng	563,222 tỷ đồng
3	Thời gian thực hiện dự án	2019-2021	2018 - 2024

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết điều chỉnh: Bệnh viện đa khoa Sơn Tây đang trong tình trạng quá tải, dân số trong khu vực đang tăng nhanh do đó đòi hỏi bệnh viện phải được nâng cấp để đáp ứng nhu cầu của người dân trong khu vực. Việc triển khai xã hội hóa và huy động các nguồn lực khác để đầu tư thiết bị: từ năm 2014 trở lại Bệnh viện đã thực hiện một số đề án xã hội hóa thiết bị y tế, tuy nhiên so với nhu cầu trang thiết bị còn thiếu rất nhiều, đồng thời trong quá trình triển khai xã hội hóa Bệnh viện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc không triển khai được (các đề án xã hội hóa hiện có phải hoàn thiện và chưa được phê duyệt để đi vào hoạt động theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP do khó khăn trong xác định giá trị thương hiệu của đơn vị sự nghiệp khi thực hiện góp vốn liên doanh, liên kết (Sở Y tế đã chủ động hợp tháo gỡ nhưng đến thời điểm hiện tại vẫn chưa được tháo gỡ); một số hình thức xã hội hóa thực hiện theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 15/12/2014 của Chính phủ về một số cơ chế chính sách phát triển y tế hiện nay cũng không đi đến thống nhất để triển khai; không thu hút được các nhà đầu tư vào các lĩnh vực không sinh lời, mang tính an sinh như hồi sức cấp cứu, gây mê hồi sức,...). Ngoài ra, các nguồn lực khác như nguồn ngân sách Thành phố, nguồn từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, Bệnh viện báo cáo nguồn kinh phí này có hạn và còn hạn chế nên việc danh mục và số lượng đầu tư mua sắm thiết bị còn ít, không đáp ứng nhu cầu.

Để đảm bảo sau khi dự án đầu tư xây dựng hoàn thành và hoạt động hiệu quả, đồng bộ và khả năng triển khai phát triển kỹ thuật giai đoạn 2020 - 2025 thì việc đầu tư để đảm bảo đủ diện tích cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế là rất cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án có các nội dung tuân thủ những quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công 2019 và Mẫu số 04 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt:

- Sự phù hợp về mục tiêu chiến lược: Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số 643/HĐND-KTNS ngày 30/11/2017 của HĐND Thành phố.

- Về quy hoạch có liên quan: Dự án phù hợp với mục tiêu phát triển tại Quyết định số 1081/QĐ-TTg ngày 06/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Dự án phù hợp với mục tiêu trong Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND Thành phố về quy hoạch phát

triển hệ thống y tế thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3829/STNMT-ĐKTKĐĐ ngày 02/6/2022, khu đất thực hiện dự án nằm trong khu vực được quy hoạch là đất y tế (DYT).

4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

5. Một số nội dung khác: Các nội dung khác về chủ trương đầu tư dự án thực hiện theo Văn bản số 643/HĐND-KTNS ngày 30/11/2017 của HĐND Thành phố và quy định pháp luật hiện hành. Nghiên cứu xem xét điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đảm bảo các quy định hiện hành.

PHỤ LỤC SỐ 22
BÁO CÁO THẨM TRA
Về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp Trung tâm chữa
bệnh giáo dục lao động xã hội số VI Hà Nội
tại xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn.
(Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 47/BC-BVHXXH ngày 28/6/2023
của Ban Văn hóa Xã hội HĐND Thành phố)

I. Hồ sơ trình gồm có:

1. Tờ trình số 248/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội;
2. Tờ trình số 4266/TTr-SLĐTBXH ngày 01/11/2022 của Sở lao động Thương binh và xã hội;
3. Báo cáo thẩm định số 217/BC-KH&ĐT ngày 09/5/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;
4. Các tài liệu khác liên quan.

II. Nội dung đề xuất điều chỉnh của UBND thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Tại Quyết định số 6104/QĐ-UBND ngày 12/11/2015 của UBND Thành phố	Điều chỉnh, bổ sung
1	Tên dự án	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số VI Hà Nội	Cải tạo, nâng cấp cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội
2	Chủ đầu tư	Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số VI Hà Nội	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố Hà Nội
3	Mục tiêu đầu tư	Cung cấp hệ thống các phòng ở, phòng chức năng nâng cao sức khỏe vật chất và tinh thần của học viên. Tăng cường cơ sở vật chất công tác cai nghiện tự nguyện hướng tới mục tiêu xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất để trung tâm hoạt động ổn định, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, chữa trị cho học viên thực hiện tốt đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt	Hoàn thiện cơ sở vật chất của cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội đáp ứng nhu cầu chữa bệnh, cai nghiện, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách; dạy nghề, lao động sản xuất; tái hòa nhập cộng đồng cho người nghiện ma túy, đồng thời tạo điều kiện cho Cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ

		nam đến năm 2020	
4	Quy mô đầu tư	Xây mới khu nhà ở học viên cai nghiện tự nguyện (các phòng: Ở, sinh hoạt chung, rèn luyện thể thao, trị liệu xông hơi, nghỉ cán bộ, trực, thư viện) với tổng diện tích sàn 1.663m ² ; nhà lưu trữ, quản lý hồ sơ: 200m ² ; Nhà lò hơi: 30m ² ; Các hạng mục phụ trợ: Cải tạo công, tường rào: 225m ² , sân bê tông: 800m ²	Phá dỡ các hạng mục: Nhà thể chất cũ; Khu nhà xưởng đội 3,4 (tổng diện tích phá dỡ khoảng 800m ²); Xây mới nhà thể chất diện tích khoảng 486m ² . Xây mới khu nhà quản lý học viên 2 tầng, diện tích sàn khoảng 608m ² . Xây mới Sân bóng đá cỏ nhân tạo: 1.200m ² . Khán đài sân bóng (xây gạch) diện tích 120m ² . Xây mới Khu nhà xưởng học viên 1 tầng (đội 3, 4): diện tích xây dựng khoảng 853m ² . Cải tạo 4 khu nhà quản lý học viên (đội 3 + đội 4) hiện trạng: mỗi khối có diện tích xây dựng khoảng 211m ² . Xây mới Khu nhà ở học viên đội 3: 3 tầng, diện tích xây dựng 110m ² . Xây mới Khu nhà ở học viên đội 4: 3 tầng, diện tích xây dựng 110m ² . Cải tạo Khối nhà Hành chính hiện trạng 2 tầng có diện tích xây dựng khoảng 290m ² . Cải tạo Khu thăm gặp 1 tầng: có diện tích xây dựng khoảng 118m ² . Cải tạo Khu căn tin 1 tầng: có diện tích xây dựng khoảng 450m ² . Xây mới 1 khu vệ sinh chung 1 tầng phục vụ khu căn tin, thăm gặp: diện tích xây dựng khoảng 60m ² . Cải tạo Khu nhà xưởng đội 1: diện tích xây dựng khoảng 600m ² . Cải tạo Khu nhà hội trường cũ thành nhà xưởng: diện tích xây dựng khoảng 300m ² . Các hạng mục cải tạo sửa chữa, phụ trợ khác: Hệ thống PCCC, Trang thiết bị xây lắp, văn phòng
5	Địa điểm	Thôn Xuân Đồng, xã Tâm Minh, huyện Sóc Sơn	Giữ nguyên
6	Nguồn vốn	Ngân sách Thành phố	Giữ nguyên

	đầu tư		
7	Hình thức đầu tư	Xây mới	Cải tạo, nâng cấp
8	Tổng mức đầu tư	13,998 tỷ đồng	51,677 tỷ đồng
9	Nhóm dự án	Không quy định	Nhóm B
10	Thời gian thực hiện	2017-2019	2023-2025
11	Công tác Chuẩn bị đầu tư	- Nội dung: Khảo sát địa chất, địa hình, lập, thẩm định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật,... - Kinh phí: 627 triệu đồng - Thời gian hoàn thành CBĐT: Quý I/2016	- Nội dung: Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, đo đạc tổng thể hiện trạng, lập và phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi,... - Kinh phí: 1.050 triệu đồng - Thời gian hoàn thành CBĐT: Quý III/2023

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết điều chỉnh: Tại thời điểm được phê duyệt Chủ trương đầu tư năm 2015, đến nay công trình đã xuống cấp nhiều hơn (các khối nhà bị bong rộp, thấm dột nhiều hơn, các thiết bị vệ sinh xuống cấp, hư hỏng nặng, nề bị bong rộp, thiết bị điện, hệ thống điện, nước xuống cấp...).

Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại thời điểm năm 2015 (Quyết định số 6104/QĐ-UBND ngày 12/11/2015 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số VI), đến nay là gần 10 năm nhưng dự án vẫn chưa khởi công, đầu tư xây dựng dự án. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm trong việc triển khai các dự án trên.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án có các nội dung tuân thủ những quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công 2019 và Mẫu số 04 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt:

- Sự phù hợp về mục tiêu chiến lược: Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 6104/QĐ-UBND ngày 12/11/2015 của UBND Thành phố.

- Về quy hoạch có liên quan: Việc điều chỉnh nguồn vốn không làm ảnh hưởng đến các nội dung quy hoạch có liên quan.

4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

5. Các nội dung khác: Đề nghị UBND Thành phố làm rõ nguyên nhân điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 5, Điều 134 và khoản 1, Điều 61 Luật Xây dựng.

PHỤ LỤC SỐ 23
BÁO CÁO THẨM TRA
Về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp
Trung tâm Bảo trợ xã hội 3 Hà Nội
(Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 47/BC-VHXXH ngày 28/6/2023
của Ban Văn hóa Xã hội HĐND Thành phố)

I. Hồ sơ trình gồm có:

1. Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 10/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội;
2. Tờ trình số 2074/TTr-SLĐTBXH ngày 25/5/2022 và Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án; Tờ trình số 4271/TTr- SLĐTBXH ngày 01/11/2022 và Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án; hồ sơ hoàn thiện bổ sung kèm theo Tờ trình số 485/TTr-SLĐTBXH ngày 16/02/2023 và văn bản số 484/SLĐTBXH-KHTC ngày 16/02/2023 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.
3. Báo cáo thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn: Văn bản số 3361/UBND-TCKH ngày 17/11/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm.
4. Báo cáo thẩm định số 186/BC-KH&ĐT ngày 08/11/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;
5. Các tài liệu khác liên quan: Ý kiến thẩm định của các Sở, Ngành tại các văn bản: Số 8474/SXD-QLXD ngày 16/11/2022 và số 1044/SXD-QLXD ngày 24/02/2023 của Sở Xây dựng; số 6850/STC-TCĐT ngày 21/11/2022 của Sở Tài chính và số 3361/UBND-TCKH ngày 17/11/2022 của UBND quận Nam Từ Liêm.

II. Nội dung đề xuất điều chỉnh của UBND thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 5655/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của UBND Thành phố	Điều chỉnh, bổ sung
1	Tên dự án	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Bảo trợ xã hội III	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Bảo trợ xã hội 3 Hà Nội
2	Tên Chủ đầu tư	Trung tâm Bảo trợ xã hội III	Trung tâm Bảo trợ xã hội 3
3	Tổng mức đầu tư	31.837 triệu đồng	35.777,8 triệu đồng
4	Nguồn vốn đầu tư	Ngân sách Thành phố	Ngân sách Thành phố (300 triệu đồng) + Ngân sách quận Nam Từ Liêm (tối đa không quá 35.479 triệu đồng)
5	Thời gian thực hiện dự án	2016 - 2018	2016 - 2025

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết điều chỉnh: Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 5655/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 theo quy định Luật Đầu tư công 2014, đến nay công trình đã xuống cấp nhiều hơn và có điều chỉnh sát nhập một số đơn vị. Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại thời điểm năm 2015, đến nay là gần 10 năm nhưng dự án vẫn chưa khởi công, đầu tư xây dựng dự án. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm trong việc triển khai các dự án trên.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án có các nội dung tuân thủ những quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công 2019 và Mẫu số 04 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt:

- Sự phù hợp về mục tiêu chiến lược: Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 5655/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của UBND Thành phố.

- Về quy hoạch có liên quan: Việc điều chỉnh các nội dung trên không làm ảnh hưởng đến các nội dung quy hoạch có liên quan.

4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

5. Các nội dung khác: Đề nghị UBND Thành phố làm rõ nguyên nhân điều chỉnh phù hợp với quy định tại khoản 5, Điều 134 và khoản 1, Điều 61 Luật Xây dựng. Sự phù hợp trong điều chỉnh thời gian thực hiện dự án theo quy định.